

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 2078/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Theo đề nghị của Giám đốc sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này mục thủ tục hành chính mới và phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động xây dựng; lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Nội dung các bộ phận cơ bản của thủ tục hành chính không nêu trong Quyết định này được thực hiện theo Quyết định số 477/QĐ-BXD ngày 29/4/2021 và Quyết định số 700/QĐ-BXD ngày 08/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Thủ trưởng các Sở, Ban ngành; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Chủ tịch, Các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP; TTTT, LĐ TTPVHCC;
- Viễn thông Cao Bằng;
- Lưu: VT, TTPVHCC^(N).


**CHỦ TỊCH**

Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG; LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số 2078/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÔNG BỐ MỚI

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
1. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG							
01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)	10 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua Dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không có	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng	
2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG							
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều	Dự án nhóm A không quá 35 ngày, dự án nhóm	Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung	Theo quy định của Thông tư số	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm	



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	chính Bảo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng	B không quá 25 ngày, dự án nhóm C không quá 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.	
02	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt; - Không quá 26 ngày đối với công trình cấp II và cấp III; - Không quá 16 ngày đối với công trình còn lại.	Sở Giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng	Nộp hồ sơ, nhận kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Cao Bằng; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Theo quy định của Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính	- Luật Xây dựng năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; - Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thông tư số 210/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng.	

Phụ lục 2

**QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Quy trình số: 01

Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Kiểm tra công tác nghiệp vụ hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệp vụ công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý, nội dung và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kế hoạch kỹ thuật và Quản lý giao thông	02 giờ
Bước 3	- Xử lý thẩm định hồ sơ. - Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt.	Công chức phòng Kế hoạch kỹ thuật và Quản lý giao thông	66 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng kế hoạch kỹ thuật và quản lý giao thông	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả và chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	04 giờ
Bước 6	- Đóng dấu (hoặc chữ ký số) - Chuyển hồ sơ đến TTPVHCC	Văn phòng Sở Giao thông vận tải	02 giờ
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			80 giờ (10 ngày làm việc)

Quy trình số: 02
Nhóm quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý, nội dung và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ	02 giờ	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ - Xử lý thẩm định hồ sơ. - Tô chức họp hoặc gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan - Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt.	Lãnh đạo phòng Kế hoạch kỹ thuật và Quản lý giao thông	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 3	Lãnh đạo phòng duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng kế hoạch kỹ thuật và quản lý giao thông	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả và chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 5	- Đóng dấu (hoặc chữ ký số) - Chuyển hồ sơ đến TTPVHCC	Văn phòng Sở Giao thông vận tải	02 giờ	02 giờ	02 giờ
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Bước 7	Tổng thời gian giải quyết TTHC				
			280 giờ (35 ngày làm việc)	200 giờ (25 ngày làm việc)	120 giờ (15 ngày làm việc)

Nhóm quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

Quy trình số: 03

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Người thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Công trình cấp I, cấp đặc biệt	Công trình cấp II và cấp III	Công trình còn lại
Bước 1	- Tiếp nhận, kiểm tra tính pháp lý, nội dung và lưu hồ sơ. - Viết phiếu tiếp nhận và trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho bộ phận chuyên môn Sở Giao thông vận tải xử lý.	Công chức Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC)	02 giờ	02 giờ	02 giờ
Bước 2	Phân công chuyên viên thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Kế hoạch kỹ thuật và Quản lý giao thông	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 3	- Xử lý thẩm định hồ sơ. - Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt.	Công chức phòng Kế hoạch kỹ thuật và Quản lý giao thông	304 giờ	192 giờ	112 giờ
Bước 4	Lãnh đạo phòng duyệt, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Phòng kế hoạch kỹ thuật và quản lý giao thông	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả và chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	04 giờ	04 giờ	04 giờ
Bước 6	- Đóng dấu (hoặc chữ ký số) - Chuyển hồ sơ đến TTPVHCC	Văn phòng Sở Giao thông vận tải	02 giờ	02 giờ	02 giờ
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Giao thông vận tải tại TTPVHCC	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			320 giờ (40 ngày làm việc)	208 giờ (26 ngày làm việc)	128 giờ (16 ngày làm việc)

